

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-PT
Ngày: 10-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu.**

Các Thẩm phán:

Bà **Huỳnh Thị Kiều Duyên**

Ông **Nguyễn Văn Trường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Nhơn** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông **Huỳnh Minh Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2019/TLPT-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo Võ Thị Ngọc A, do có kháng cáo bị cáo của đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh VL.

Bị cáo kháng cáo tên: **Võ Thị Ngọc A**, sinh năm 1961; giới tính: Nữ; nơi cư trú: số 2xx, đường NVL, khóm 5, phường 8, tp. VL, tỉnh VL; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Hữu L (chết) và bà Huỳnh Thúy T, sinh năm 1937; chồng Trần Thành Đ (đã ly hôn); con 01 người sinh năm 1982; anh, chị, em ruột: có 10 người; lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh VL, xử phạt 01 (một) năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 20/8/2018 bị Công an huyện VL, tỉnh VL ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong; bị bắt tạm giam ngày 14/10/2018; Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Trương Hải L, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của Trương Hải L có anh Trương Thanh T, sinh năm 1995 (theo văn bản ủy quyền ngày 22/10/2018) (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp TH, xã TL, huyện MT, VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, Võ Thị Ngọc A đến shop bán quần áo ThL tại ấp AP A, xã LA, huyện LH, tỉnh VL, do chị Trương Hải L làm chủ. Lúc này trong tiệm có chị L và chị Nguyễn Thị Thu T phụ bán. Khi vào tiệm, A lựa chọn quần áo và phát hiện trên bàn trong tiệm có để một điện thoại Iphone 7 plus màu vàng gold, nên A nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sự thiếu quan sát của chị L và chị T, A đã chọn áo đầm và lấy áo đầm phủ lên bàn nơi để điện thoại, kéo điện thoại lại gần và lấy cất giấu, sau đó A đưa áo đầm cho chị L tính tiền. Khi đi khỏi, chị L phát hiện mất điện thoại nên đã trình báo công an. Qua trích xuất hình ảnh từ camera trong Shop ThL đã xác định A là người trực tiếp lấy điện thoại của chị L.

Qua điều tra, A không thừa nhận là người lấy điện thoại Iphone 7 plus màu vàng gold.

Kết luận số 4x/HĐ ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện LH đã kết luận: Điện thoại Iphone 7 plus màu vàng gold có giá trị là 13.650.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện LH đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Ngọc A phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Ngọc A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 14/10/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2019 bị cáo Võ Thị Ngọc A có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Ngọc A đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đã tác động gia đình nộp số 13.650.000đ để bồi thường cho bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo A mức án là 02 (hai) năm tù. Đối với số tiền 13.650.000đ, đề nghị giao lại cho bị hại. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, đã ăn năn, xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thị Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo xác định không có khiếu nại. Qua đó thể hiện: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, Võ Thị Ngọc A đến shop bán quần áo ThL do chị Trương Hải L làm chủ. Lợi dụng sự thiếu quan sát của chị L, A đã thực hiện hành vi lấy của chị L một điện thoại Iphone 7 plus màu vàng gold. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo có đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo; những căn cứ đối với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình nộp số tiền 13.650.000đ để bồi thường cho bị hại, đây là những tình tiết mới, nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Về bồi thường thiệt hại:

Gia đình bị cáo đã nộp số tiền 13.650.000đ (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số: 0097xx ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH. Bị hại đồng ý nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm. Do bị cáo đã nộp xong tiền bồi thường cho bị hại, nên bị cáo không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Thị Ngọc A.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện LH.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Ngọc A: 02 (hai) năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/10/2018.

3. Về bồi thường thiệt hại:

Chị Trương Hải L được nhận số tiền là 13.650.000đ (Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số: 0097xx ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH.

4. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM:01;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM:01;
- Chánh án Tòa án tỉnh VL:01;
- Viện kiểm sát tỉnh VL:02;
- Tòa án nhân dân huyện LH:01;
- Viện kiểm sát huyện LH:01;
- Bị cáo:01; bị hại:01;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện LH:01;
- Lưu hồ sơ;

Triệu Quốc Hiếu